

Số: **622**/PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ
ĐẤT ĐAI ĐỐI VỚI 05 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN DỰ ÁN
KHU DÂN CƯ NAM LONG TẠI PHƯỜNG PHƯỚC LONG, TP. HỒ CHÍ
MINH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NAM LONG**

Kính gửi: Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ: theo danh sách đính kèm 05 hồ sơ 1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: 26/8/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: 2.1. Tên: theo danh sách đính kèm 05 hồ sơ 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp... .. 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất: theo danh sách đính kèm 05 hồ sơ 3.1.1. Thửa đất số:-/ - ; Tờ bản đồ số:-/ -; 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu dân cư Nam Long, phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức (nay là phường Phước Long), Thành phố Hồ Chí Minh; Vị trí thửa đất: Vị trí 02; - Đường/đoạn đường/khu vực: Đỗ Xuân Hợp/từ Cầu Năm Lý đến Nguyễn Duy Trinh. 3.1.3. Giá đất (theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố) - Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá):.....m ² - Giá đất cụ thể:.....m ² - Giá trúng đấu giá:.....m ² - Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:..... 3.1.4 Diện tích thửa đất: -/ - m ² - Diện tích sử dụng chung: -/ - m ² - Diện tích sử dụng riêng: -/ - m ² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m ²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:..... 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: đất ở đô thị 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....; 3.1.9. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:-/-
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: theo danh sách đính kèm 05 hồ sơ 3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: -/-; 3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m ² ; 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: -/- m ² ; 3.2.4. Hình thức sở hữu: sở hữu riêng; 3.2.5. Số tầng: -/-; 3.2.6. Nguồn gốc: -/- 3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: -/-; 3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm. Kết cấu:-/-.
IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH
- Tiền sử dụng đất:..... - Lệ phí trước bạ:.....
V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP Đính kèm danh sách hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm: - Đính kèm 05 Giấy chứng nhận theo danh sách đính kèm; - Đơn đăng ký theo mẫu 18/ĐK; - Biên bản bàn giao; - Hợp đồng mua bán nhà ở; - Bản vẽ hiện trạng vị trí.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Sở NN&MT (để b/c);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long;
- Người mua nhà;
- Lưu: VT, ĐK.M.Ngọc.

HS: 1946+17645+18141+18488+18732/25. **Lê Thành Phương**

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 5 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TẠI DỰ ÁN KHU NHÀ Ở NAM LONG, TP. HỒ CHÍ MINH

Đánh kèm Phiếu chuyển số 622/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 12/12/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên khách hàng	Thửa đất	Tờ bản đồ	Số GCN/Ngày cấp	Diện tích đất (m2)	Số nhà	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Số tầng	Kết cấu	Hình thức sở hữu
1	H29.14.10-250826-1946	Ông: MAI HỮU TÁNH Năm sinh: 1951; CCCD số: 045051000033 Bà: VÕ THỊ NHƯ CHÂU Năm sinh: 1961; CCCD số: 077161000244 Địa chỉ thường trú: ấp Thạnh Sơn 2B, xã Hồ Tràm, TP. Hồ Chí Minh	27-49	74	T10878/10a ngày 16/3/2007	120	49 Đường D8	93	288.03	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột + sân BTCT, nền gạch bông, mái BTCT + ngói, sân	Sở hữu chung
2	H29.14.10-250826-17645	Ông: NGUYỄN KHẮC PHONG Năm sinh: 1950; CC số: 040050000388 Bà: NGUYỄN THỊ HẢO Năm sinh: 1948; CCCD số: 034148012734 Địa chỉ thường trú: 50 Hai Bà Trưng, Khu phố 4, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh	628	74	T10989/10a ngày 16/3/2007	120	3 Đường D10	93	279	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột gạch, sân BTCT, mái BTCT	Sở hữu chung
3	H29.14.10-250826-18141	Ông: LÊ DŨNG CẨM Năm sinh: 1982; CCCD số: 045082001342 Bà: TRẦN THỊ MỘNG DUNG Năm sinh: 1984; CCCD số: 048184001651 Địa chỉ thường trú: 11 Đường D8, phường Phước Long, TP. Hồ Chí Minh	558	73	T10813/10a ngày 16/3/2007	120	11 Đường D8	93	307.1	3 tầng + sân thượng	Tường gạch, cột gạch, sân BTCT, mái BTCT	Sở hữu chung
4	H29.14.10-250826-18488	Ông: TRẦN ANH TUẤN Năm sinh: 1978; CCCD số: 038078005698 Bà: NGUYỄN THỊ NGÂN Năm sinh: 1982; CCCD số: 038182010681 Địa chỉ thường trú: 67 Đường D8 Nam Long, phường Phước Long, TP. Hồ Chí Minh	633	74	T10869/10a ngày 16/3/2007	120	67 Đường D8	93	305.7	4 tầng	Tường gạch, cột gạch, sân BTCT, mái BTCT	Sở hữu chung
5	H29.14.10-250826-18732	Ông: TRẦN ANH TUẤN Năm sinh: 1978; CCCD số: 038078005698 Bà: NGUYỄN THỊ NGÂN Năm sinh: 1982; CCCD số: 038182010681 Địa chỉ thường trú: 67 Đường D8 Nam Long, phường Phước Long, TP. Hồ Chí Minh	632	74	T10868/10a ngày 16/3/2007	120	69 Đường D8	93	305.7	4 tầng	Tường gạch, cột gạch, sân BTCT, mái BTCT	Sở hữu chung

